

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2024/HS-ST

Ngày 26 – 6 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Mến.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLST-HS ngày 17/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 14/6/2024 đối với bị cáo:

Trương Anh H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 27/7/1998 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đăng T (Đã chết) và bà Tô Thị P; có vợ là Lê Quỳnh T1; bị cáo có một con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/01/2024 đến ngày 06/02/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Bị hại:

1, Anh Bùi Văn N, sinh năm 2005; nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (Đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Văn T2, sinh năm 1971 và bà Đinh Thị H1, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình (Là bố mẹ đẻ của anh Bùi Văn N).

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Bùi Thị Kim O, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm M, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

2, Anh Quách Văn N1, sinh năm 2005; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Hữu H2, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tiểu khu A, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1, Anh Nguyễn Hải N2, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tiểu khu F, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La; vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2, Bà Bùi Thị T3, sinh năm 1966; nơi cư trú: Xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Anh H là người có giấy phép lái xe hạng C. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 28/01/2024, H mượn xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON biển kiểm soát 26A - 082.19 của anh Lê Hữu H2 rồi một mình điều khiển từ huyện M, tỉnh Sơn La đi thành phố Hà Nội. Đến khoảng 14 giờ 08 phút, khi điều khiển xe ô tô đến Km 117 + 250m Quốc lộ F thuộc địa phận xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình, H lấy điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu đỏ của mình để tại ghế trước bên phụ gọi cho bạn lưu tên trong danh bạ điện thoại là “Nam Toàn” có số điện thoại “0962.095.998” của anh Nguyễn Hải N2, sinh năm 1998, trú tại: tiểu khu F, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Do đang sử dụng điện thoại di động nói chuyện với bạn, H đã không tập trung điều khiển phương tiện, không chú ý quan sát nên xe ô tô do H điều khiển đã di chuyển dần sang phần đường bên trái (*hướng Sơn La - Hà Nội*). Đúng lúc này, Bùi Văn N điều khiển xe mô tô HONDA WAVE, không gắn biển số (*thực tế xe mô tô có biển số 28E1 - 245.12 nhưng N đã tháo biển số của xe ra từ trước và để ở nhà*) chở theo Quách Văn N1 di chuyển trên phần đường bên phải hướng ngược chiều với H (*hướng Hà Nội - Sơn La*) đi tới. Khi thấy có phương tiện ngược chiều đi tới (*lúc này khoảng cách giữa hai phương tiện khoảng 3 - 4 mét*), do đang đi lấn phần đường và khoảng cách gần nên H đã không kịp xử lý xe ô tô biển kiểm soát 26A - 082.19 để tránh, dẫn đến phần đầu bên phải phía trước xe ô tô đâm va vào phần đầu xe mô tô của Bùi Văn N điều khiển gây tai nạn giao thông, xe mô tô biển số 28E1 - 245.12 bị đẩy văng ngược lại theo hướng di chuyển sau đó đổ nghiêng bên trái trên phần đường bên phải hướng Sơn La - Hà Nội; Bùi Văn N, Quách Văn N1 bị văng ra khỏi xe, N tử vong tại chỗ, N1 bị thương được đưa đi cấp cứu, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Sau tai nạn, Trương Anh H đã đến Công an huyện T, tỉnh Hòa Bình để đầu thú về hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn thuộc đoạn Km 117 + 250m Quốc lộ F thuộc xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình là đoạn đường hai chiều, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng nét đứt quãng để phân chia hai làn đường xe chạy, mặt đường rộng 7,10m; phía bên phải đường hướng Sơn La đi Hà Nội là vách núi cao dựng đứng, có lề đường rộng 1,30m và rãnh thoát nước rộng 1,40m; phía bên trái đường là khu vực đất trống và vực sâu, sát mép vực có các lều tạm của người dân. Trên đoạn đường có biển báo hiệu nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp (W202a) và biển dốc xuống nguy hiểm 8% (W219) nằm phía bên phải đường hướng Sơn La đi Hà Nội. Bên phải đường hướng Hà Nội đi Sơn La có biển báo nhiều chỗ ngoặt nguy hiểm liên tiếp (W202b) và biển báo nguy hiểm đá lở (W228a). Đây là đoạn đường cong về bên trái hướng Sơn La đi Hà Nội, xuống dốc hướng đi Hà Nội, tầm nhìn không bị che khuất, mặt đường được trải nhựa phẳng. Căn cứ vào chiều hướng di chuyển của hai phương tiện, các dấu vết để lại trên hiện trường và kết hợp các tài liệu khác xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện tương ứng xuống mặt đường ký hiệu (A); (A) cách mép đường chuẩn (*mép đường bên trái hướng Sơn La đi Hà Nội*) 2,50m, cách tim đường 1,15m; cách vị trí phát hiện vùng máu nạn nhân (M) là 4,30m, cách tâm vị trí phát hiện vùng đất rơi vãi trên mặt đường (6) là 1,90m; cách vị trí nạn nhân nằm ở tư thế úp mặt xuống đường (1) là 7,50m và cách trục sau bên phải xe ô tô biển số 26A - 082.19 (3) là 27,13m.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số: 20/KLGĐTT-PC09-CAT ngày 02/02/2024 của Phòng K - Công an tỉnh H kết luận đối với Bùi Văn N: “*Nạn nhân chết do chấn thương sọ não*”.

Tại Bản kết luận giám định số 867/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của V - Bộ C kết luận đối với Trương Anh H: “*Không tìm thấy ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Trương A H gửi giám định*”.

Tại Bản kết luận giám định số 866/KL-KTHS, ngày 06/02/2024 của V - Bộ C kết luận đối với Bùi Văn N: “*Không tìm thấy ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu ghi thu của Bùi Văn N gửi giám định*”.

Tại Bản kết luận giám định số 851/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của V - Bộ C kết luận: “*Trong mẫu máu ghi thu của tử thi Bùi Văn N (sinh năm: 2005, trú tại: xóm C, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình) gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn)*”.

Tại Bản kết luận giám định số 852/KL-KTHS ngày 02/02/2024 của V - Bộ C kết luận: “*Trong mẫu máu ghi thu của Trương Anh H (sinh năm: 1998, trú tại: tiểu khu D, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La) gửi giám định không tìm thấy ethanol (cồn)*”.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 67/KLGĐTT-TTPY, ngày 21/03/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh H kết luận: “*Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định*

tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Quách Văn N1 tại thời điểm giám định là: 39% (Ba mươi chín phần trăm) ”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 22/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện T kết luận giá trị thiệt hại của xe mô tô HONDA WAVE, BKS 28E1-245.12 sau tai nạn là 9.870.000 đồng.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Trương Anh Hoàng về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Anh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

Ý kiến của những người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập: Những người tham gia tố tụng được triệu tập có mặt tại phiên tòa khai nhận đúng như lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 (Bị cáo đầu thú; bị hại có 1 phần lỗi, khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 109,1cm³ tham gia giao thông không có giấy phép lái xe và không đội mũ bảo hiểm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 và cả hai đều không đội mũ bảo hiểm theo quy định khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ; bị hại Quách Văn N1 và người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn N đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo) Điều 51 và khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trương Anh H phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Xử phạt bị cáo Trương Anh H từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Văn N số tiền 150.000.000 đồng, bồi thường cho bị hại Quách Văn N1 số tiền 90.000.000 đồng. Bị hại Quách Văn N1 và người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng giấy phép lái xe hạng C số: 010162090564 mang tên Trương Anh H do Sở giao thông vận tải tỉnh S cấp ngày 22/8/2019 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu đỏ, mặt trước bị nứt nhỏ ở viền trên và dưới.

Các ý kiến tranh luận: Bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là sai. Bị cáo là lao động chính, con còn nhỏ, vợ không có việc làm, kính mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo có cơ hội đi làm bù đắp những gì bị cáo đã gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Trương Anh H là người có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. Khoảng 14 giờ 08 phút ngày 28/01/2024, khi H điều khiển xe ô tô biển số 26A - 082.19 theo hướng Sơn La - Hà Nội đi đến Km 117 + 250m Quốc lộ F thuộc địa phận xóm V, xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình đã không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ, sử dụng điện thoại khi đang lái xe, không chú ý quan sát, để xe đi lấn sang phần đường xe đi ngược chiều nên đã đâm va vào xe mô tô do Bùi Văn N điều khiển, chở theo Quách Văn N1 ngồi phía sau di chuyển theo hướng ngược chiều gây tai nạn giao thông. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ. Hậu quả: Bùi Văn N tử vong tại chỗ, Quách Văn N1 bị thương tổn cơ thể sau tai nạn 39% và gây thiệt hại tài sản cho xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE biển số 28E1-245.12 là 9.870.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp vi phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Hậu

quả gây nên là nghiêm trọng. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, được đào tạo và có giấy phép lái xe hạng C nhưng khi điều khiển xe tham gia giao thông đã không chấp hành quy định của pháp luật về giao thông đường bộ nên gây ra tai nạn làm thiệt hại tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết và cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[4] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về nhân thân: Bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Văn N số tiền 150.000.000đ, bị hại Quách Văn N1 số tiền 90.000.000 đồng. Bị cáo đầu thú. Bị hại có một phần lỗi, Bùi Văn N khi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 109,1cm³ tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 và cả hai đều không đội mũ bảo hiểm theo quy định khoản 2 Điều 30 Luật giao thông đường bộ. Bị hại Quách Văn N1 và người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn N có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng. Hiện nay, bị cáo là lao động chính, vợ không có việc làm và con còn nhỏ. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự nên đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại Bùi Văn N số tiền 150.000.000đ, bồi thường cho bị hại Quách Văn N1 số tiền 90.000.000 đồng. Người đại diện theo uỷ quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại N và bị hại N1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI TUCSON biển kiểm soát 26A - 082.19 của anh Lê Hữu H2 bị thiệt hại. Trong quá trình điều tra, anh Lê Hữu H2 có đơn không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về vật chứng của vụ án:* Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ vật chứng, gồm:

- 01 (một) xe ô tô HUYNDAI TUCSON, biển kiểm soát 26A-082.19; 01 (một) giấy đăng ký xe ô tô số: 017203; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số: DA 4701375; 01 (một) giấy chứng nhận điện tử bảo hiểm kết hợp xe ô tô số: 26231700; 01 (một) biên lai thu tiền thuế, phí, lệ phí sử dụng đường bộ số: 0001842, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã trả lại anh Lê Hữu H2, chủ sở hữu là có căn cứ.

- 01 (một) xe mô tô biển số 28E1-245.12; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 28005140 cho chủ sở hữu là ông Bùi Văn T2 và 01 (một) căn cước công dân số 017205004542 của Bùi Văn N, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho ông Bùi Văn T2 là có căn cứ.

- 01 giấy phép lái xe hạng giấy phép lái xe hạng C số: 010162090564 mang tên Trương Anh H do Sở giao thông vận tải tỉnh S cấp ngày 22/8/2019 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu đỏ, mặt trước bị nứt nhỏ ở viền trên và dưới. Đây là giấy tờ và tài sản của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do vậy cần trả lại bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác:* Ngày 28/01/2024, Bùi Văn N tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 28E1 - 245.12 của ông Bùi Văn T2 tham gia giao thông. Do ông T2 và bà H1 đi làm nên không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không xem xét xử lý hành vi giao cho người chưa đủ điều kiện điều khiển phương tham gia giao thông đường bộ là có căn cứ.

[9] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Anh H phạm tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Anh H 20 (Hai mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (Bốn mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 26/6/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại bị cáo Trương A Hoàng 01 giấy phép lái xe hạng C số: 010162090564 mang tên Trương Anh H do Sở giao thông vận tải tỉnh S cấp ngày 22/8/2019 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, vỏ màu đỏ, mặt trước bị nứt nhỏ ở viền trên và dưới.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 17 ngày 22/5/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại, người đại diện theo hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp và người đại diện theo ủy quyền của bị hại;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Trần Hữu Doanh

